

Bản án số: 76/2021/HS-PT  
Ngày 09 - 11 - 2021

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Chiến

*Các Thẩm phán:* Ông Lê Quốc Hương và ông Lương Đức Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Vũ Trí là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 87/2021/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo: Lê Văn Th do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil.

*Bị cáo có kháng cáo:* **Lê Văn Th**, sinh năm 1996 tại tỉnh Đắk Lắk; nơi cư trú: Thôn X, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn L và bà Nguyễn Thị Kim H; tiền án, tiền sự: không; chưa có vợ, con; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23-4-2021 - Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị B, sinh năm 1964; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ1, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

*Những người làm chứng:*

- Anh Lê Ngọc H, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn P, xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đ, tỉnh Đắk Nông trong một vụ án khác - Có mặt.

- Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ2, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Đinh Xuân T, sinh năm 1998; địa chỉ: Thôn Đ, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hữu P, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ dân phố 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 16-12-2020, Lê Văn Th mua 03 gói ma túy tổng hợp dạng khay (Ketamine) với giá 3.000.000 đồng của một đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) tại khu vực thuộc tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông để sử dụng. Sau khi nhận được ma túy, Th cất giấu trong túi quần phía trước bên trái, đi về nhà (nhà của bà Võ Thị B cho Th thuê) tại tổ dân phố 7, thị trấn Đ, huyện Đ, Th đi vào phòng ngủ chuẩn bị đĩa sứ màu trắng, thẻ nhựa và ống hút để sử dụng trái phép chất ma túy. Th lấy 01 gói ma túy từ trong túi quần đổ ra đĩa sứ, dùng thẻ nhựa tán mịn chất ma túy, sau đó sử dụng ống hút để hít ma túy vào cơ thể bằng đường mũi.

Khoảng 21 giờ cùng ngày khi Th đang ngồi ở ghế sôpha phòng khách thì có Lê Ngọc H và Nguyễn Văn L đến chơi. Nghe tiếng nhạc phát ra từ bên trong nên H và L đi vào thấy trong phòng ngủ thứ nhất của Th có loa đang hát, đèn nháy đang bật, trên giường có một đĩa sứ màu trắng, bên trên đĩa có chất ma túy dạng khay, ống hút làm bằng tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng và thẻ nhựa. Biết được Th đang sử dụng ma túy dạng khay nên H, L vào sử dụng ma túy và được Th đồng ý vào cùng sử dụng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đinh Xuân T và Nguyễn Hữu P đến nhà Th chơi, thấy Th, H và L đang sử dụng ma túy nên đi vào cùng sử dụng. Khi ma túy trên đĩa hết, Th tiếp tục lấy thêm 01 gói ma túy từ trong túi quần ra và đổ lên đĩa để tất cả mọi người tiếp tục sử dụng. Khoảng 00 giờ 30 ngày 17-12-2020 khi Th, H, L, T và P đang cùng nhau sử dụng ma túy trong phòng ngủ của Th thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Mil phát hiện, bắt quả tang về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Quá trình bắt quả tang phát hiện ma túy Ketamine trên bề mặt đĩa sứ màu trắng và ma túy Ketamine trong túi quần phía trước bên trái của Th.

Tiến hành kiểm tra tại nhà của Lê Văn Th, cơ quan điều tra phát hiện Lê Văn Th có hành vi trồng trái phép 86 cây cần sa, cụ thể: tại phòng ngủ thứ hai có 53 cây cần sa, tại phòng vệ sinh thứ hai trong phòng bếp có 33 cây cần sa. Cơ quan điều tra đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Văn Th, niêm phong toàn bộ chất ma túy và cây cần sa, thu giữ tang vật, công cụ, phương tiện có liên quan để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, 01 điện thoại di động iphone 5 màu đồng, 02 thẻ nhựa cứng; 04 gói nilong dạng zipper; 01 ống nhựa màu trắng; 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu số 1; 01 gói zipper chỉ xanh bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng đựng trong bì thư ký hiệu số 1; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng và 86 cây cần sa.

Tiến hành xét nghiệm chất ma túy và xác định tình trạng nghiện của các đối tượng: Th, H, L, T, P tại Trung tâm y tế huyện Đ, kết quả các đối tượng trên đều dương tính với ma túy tổng hợp và không nghiện chất dạng ma túy.

Kết luận giám định số: 176/KLMT-PC09 ngày 25-12-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận:

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1703gam là Ketamine (hoàn lại sau giám định là 0,1215 gam).

- Tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper chỉ đỏ được niêm phong trong bì thư ký hiệu số 02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1567gam là Ketamine (hoàn lại sau giám định là 0,0859 gam).

- 86 cây thực vật được niêm phong trong 03 hộp giấy có ký hiệu số 01, 02, 03 gửi giám định đều là cây cần sa.

Kết luận giám định số: 113/KLMT-PC09 ngày 17-7-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ đã kết luận: Tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được niêm phong trong bì thư gửi giám định có bám dính chất ma túy là Ketamine; 04 gói Zipper được niêm phong trong bì thư gửi giám định đều có bám dính chất ma túy là Ketamine; trên bề mặt đĩa sứ màu trắng hình tròn được niêm phong trong túi nilon gửi giám định có bám dính chất ma túy là Ketamine.

Đối với hành vi trồng 86 cây cần sa của Lê Văn Th chưa đủ yếu tố cấu thành tội trồng cây thuốc phiện, cây côca, cây cần sa hoặc các loại cây khác có chứa chất ma túy nên Công an huyện Đăk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn Th 07 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 23-8-2021, bị cáo Lê Văn Th kháng cáo không đồng ý với tội danh và hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Văn Th không thừa nhận Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil xử phạt bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự mà bị cáo chỉ thừa nhận việc mua 03 gói ma túy là Ketamine và sử dụng trái phép chất ma túy; đồng thời bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo cho rằng bị cáo bị oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn

cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị cáo tranh luận cho rằng trong quá trình điều tra cấp sơ thẩm có những sai phạm như điều tra viên đã có những ngụy tạo hồ sơ đồng thời không tổng đạt các quyết định tố tụng cho bị cáo và bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét lại toàn diện các chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra thu thập được trong hồ sơ vụ án để đảm bảo quyền lợi cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1.1]. Việc bị cáo cho rằng trong quá trình điều tra cán bộ điều tra có những sai phạm ngụy tạo là Biên bản niêm phong các đồ vật lúc đầu không có đĩa sứ, thẻ nhựa, ống hút và tờ tiền polime nhưng sau đó mới viết thêm vào, đồng thời cơ quan điều tra không tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị cáo. Về yêu cầu kháng cáo này, Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17-12-2020 (các bút lục số 24-25) tại phòng ngủ căn nhà số 94 L, thị trấn Đ, huyện Đ thì Cơ quan điều tra bắt quả tang 05 đối tượng gồm bị cáo Lê Văn Th, Lê Ngọc H, Nguyễn Văn L, Đinh Xuân T và Nguyễn Hữu P đang sử dụng trái phép chất ma túy cùng các vật chứng gồm 01 đĩa sứ, 01 điện thoại di động Iphone 5, 02 thẻ nhựa, 04 gói nilong dạng zipper, 01 ống nhựa màu trắng, 02 gói nilong chứa các tinh thể màu trắng, 01 tờ tiền polime mệnh giá 10.000 đồng, 86 cây cần sa... Biên bản này bị cáo đã đọc lại thừa nhận là đúng và ký tên tại Biên bản niêm phong cùng ngày cũng thể hiện niêm phong các vật chứng trên. Sau khi khởi tố vụ án, khởi tố bị can, bị cáo không có mặt tại địa phương nên ngày 20-4-2021 Cơ quan điều tra Công an huyện Đăk Mĩ đã ra Quyết định truy nã, ngày 23-4-2021 bị cáo ra đầu thú thể hiện tại Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (các bút lục số 09-10), sau đó tất cả các văn bản tố tụng đều được tổng đạt cho bị cáo và bị cáo ký nhận. Do đó, lời trình bày nêu trên của bị cáo là không có cơ sở.

[1.2]. Đối với yêu cầu kháng cáo về tội danh và hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy căn cứ vào Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 17-12-2020 (các bút lục số 24-25), Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú (các bút lục số 09-10), Bản tự khai và Biên bản ghi lời khai của bị cáo Th (các bút lục số 106-121, 134-135) thì bị cáo đều thừa nhận ngày 16-12-2020, bị cáo mua 03 gói ma túy dạng Ketamine của một đối tượng không rõ nhân thân lai lịch sau đó đem về nhà số 94 L, thị trấn Đ, huyện Đ do bị cáo thuê và cho các đối tượng Lê Ngọc H, Nguyễn Văn L, Đinh Xuân T và Nguyễn Hữu P sử dụng

chung tại phòng ngủ. Các lời khai này hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lê Ngọc H, Nguyễn Văn L, Đinh Xuân T và Nguyễn Hữu P và các tài liệu chứng cứ thu thập được. Vì vậy, việc sau này bị cáo thay đổi lời khai cho rằng bị cáo không tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là không có căn cứ, bên cạnh đó tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận trong quá trình điều tra bị cáo không bị cán bộ điều tra ép cung, nhục hình, giữa bị cáo và các đối tượng H, L, T và P không có mâu thuẫn, thù hằn gì với nhau đồng thời cũng không cung cấp được tài liệu chứng cứ gì mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo của mình. Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil đã kết án bị cáo Lê Văn Th về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức hình phạt 07 năm 06 tháng tù là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

[2]. Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

**1.** Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Văn Th, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 32/2021/HS-ST ngày 19 tháng 8 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil về phần tội danh và hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Lê Văn Th phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Lê Văn Th 07 (*Bảy*) năm 06 (*Sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 23-4-2021.

**2.** Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lê Văn Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

**3.** Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

#### **4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.**

***Nơi nhận:***

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đ;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đ;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đ;
- TAND huyện Đắk Mil;
- VKSND huyện Đắk Mil;
- CQCSĐT Công an huyện Đắk Mil;
- CQTHAHS Công an huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Nguyễn Xuân Chiến**